

Số: 1502 /SGD&ĐT-VP

Hòa Bình, ngày 25 tháng 8 năm 2010

V/v: Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
năm học 2010-2011 đối với Giáo dục
dân tộc.

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Chỉ thị số 3399/CT-BGDĐT ngày 16 tháng 8 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về nhiệm vụ trọng tâm của Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên, Giáo dục chuyên nghiệp năm học 2010- 2011;

Thực hiện Quyết định số 2091/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/5/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2010-2011 của Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên; Quyết định 871/QĐ-UBND ngày 10/6/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2010-2011 của Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Hòa Bình;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc trên địa bàn tỉnh thực hiện nhiệm vụ năm học 2010- 2011 đối với Giáo dục dân tộc. Nội dung như sau:

A- NHIỆM VỤ CHUNG

Tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh", cuộc vận động "Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục", cuộc vận động "Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực".

Củng cố, phát triển hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, đặc biệt ở các trường phổ thông dân tộc nội trú; thực hiện giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của học sinh theo chuẩn kiến thức, kỹ năng. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các giải pháp dạy tiếng Việt cho HS dân tộc ở mầm non và tiểu học; tổ chức dạy học tiếng dân tộc theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/07/2010 của Chính phủ Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số trong các cơ sở Giáo dục phổ thông và Trung tâm giáo dục thường xuyên. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo; đổi mới công tác quản lý giáo dục dân tộc. Thực hiện đúng chế độ chính sách giáo dục dân tộc đối với học sinh dân tộc thiểu số và cán bộ, giáo viên công tác ở vùng dân tộc; quan tâm đặc biệt tới HS các dân tộc rất ít người.

B- NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. THỰC HIỆN CÁC CUỘC VẬN ĐỘNG VÀ PHONG TRÀO THI ĐUA CỦA NGÀNH

1. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh" theo Chỉ thị 06-CT/TW của Bộ Chính trị; thực hiện

ng nghiêm túc Chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Hai không” của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục triển khai sâu rộng cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.

Xây dựng, phát hiện các tấm gương điển hình về đạo đức nhà giáo, tôn vinh các nhà giáo, cán bộ quản lý có nhiều sáng kiến trong giảng dạy và nuôi dưỡng học sinh dân tộc thiểu số.

2. Tiếp tục thực hiện phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các trường học phù hợp với đặc điểm văn hóa, xã hội và tâm lý học sinh DTTS. Chú trọng các công việc trọng tâm sau:

- Tổ chức “Lễ Tri ân và trưởng thành” cho HS lớp 12 tại các trường THPT, TTGDTX. Tổ chức Lễ ra trường cho học sinh lớp 5, lớp 9. Mỗi đơn vị, trường học tuyên dương, khen thưởng 01 thầy giáo và 01 cô giáo được HS yêu quý nhất.

- Năm học 2010-2011, tất cả các trường học có công trình vệ sinh đạt yêu cầu và thường xuyên giữ gìn vệ sinh sạch sẽ; quy hoạch sân vườn, trồng nhiều cây xanh tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Các trường học nhận chăm sóc và phát huy giá trị các công trình di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng, các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn.

- Tăng cường giáo dục kỹ năng sống cho HS DTTS; giáo dục tinh thần đoàn kết dân tộc sống hòa nhập với tập thể trong trường và cộng đồng nơi HS trọ học, khuyến khích HS tham gia và bày tỏ ý kiến. Tổ chức các diễn đàn giáo dục với hoạt động phong phú và phù hợp, phát huy vai trò chủ thể của HS nhằm giúp các em tự tin, mạnh dạn hơn trong các hoạt động tập thể, giao tiếp hằng ngày.

- Tổ chức các cuộc thi, giao lưu về văn hóa các dân tộc (thi chơi các nhạc cụ dân tộc, múa hát dân tộc,...). Mỗi trường PTDTNT có ít nhất một trò chơi dân gian điển hình; mỗi HS biết sử dụng thành thạo một loại nhạc cụ dân tộc.

- Lựa chọn và xây dựng điển hình về thực hiện phong trào thi đua trong các trường học, trường PTDTNT. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận các trường đã đăng ký và phấn đấu đạt danh hiệu “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” theo tiêu chí đã ban hành.

II. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC DÂN TỘC

1. Công tác dạy học trong các trường chuyên biệt

1. 1. Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú.

- Phân tích kết quả đánh giá, xếp loại học sinh cuối năm học và kết quả hoàn thành chương trình và kết quả tốt nghiệp THCS, THPT của năm học 2009-2010 ở các trường PTDTNT huyện, tỉnh nhằm khẳng định thành tích, ưu điểm, đồng thời chỉ ra những hạn chế, bất cập, đề ra những biện pháp khắc phục trong năm học mới; tiến hành khảo sát chất lượng đầu năm đối với lớp 6, lớp 12, qua đó phân loại học sinh để phân công giáo viên phụ đạo học sinh yếu kém ngay từ đầu năm học.

- Có biện pháp, kế hoạch cụ thể nhằm nâng cao chất lượng dạy học ở các trường PTDTNT, đảm bảo chất lượng dạy học của trường PTDTNT phải tương đương hoặc cao hơn chất lượng các trường tại địa phương.

Coi trọng thực hành, thí nghiệm, rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho học sinh, bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục phổ

thông. Khai thác tối đa hiệu quả các phòng học bộ môn, nâng cao kỹ năng thực hành, phát huy tính tích cực của học sinh. Có kế hoạch và tổ chức các hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm nâng cao các kỹ năng sử dụng tiếng Việt đối với từng đối tượng HS DTTS.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục theo các nội dung của phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” thông qua các hình thức: ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp, lao động tập thể,... nhằm rèn luyện kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh và tạo ra môi trường xanh, sạch, đẹp trong nhà trường.

Thực hiện tốt việc tổ chức nội trú cho học sinh tại các khu nội trú của trường; kiểm tra chặt chẽ, hướng dẫn học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy nội trú; đảm bảo kỷ cương, nề nếp, vệ sinh, an toàn. Phối hợp với cơ sở y tế của địa phương chăm sóc sức khỏe cho học sinh; chủ động, tích cực phòng chống dịch bệnh.

- Thực hiện phân luồng HS sau THCS và THPT. Chuẩn bị tốt các điều kiện để học sinh tự tin tham dự kỳ thi tốt nghiệp THPT cũng như các kỳ thi tuyển sinh ĐH, CĐ, TCCN; làm tốt công tác hướng nghiệp và tư vấn nghề cho học sinh, giúp các em định hướng trong lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực của bản thân, hướng dẫn học sinh đăng ký và làm hồ sơ dự thi.

1. 2. Đối với lớp ghép

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và giáo viên dạy lớp ghép theo hướng dẫn tại công văn số 6664/BGDĐT-GDDT ngày 06/08/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức tham quan trao đổi kinh nghiệm giữa các giáo viên dạy lớp ghép ở cấp trường, cấp huyện, cấp tỉnh. Tổ chức thi, giao lưu giáo viên dạy giỏi lớp ghép dưới các hình thức phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học lớp ghép.

2. **Đảm bảo chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc**

2. 1. Dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

- Triển khai nội dung chuẩn bị tiếng Việt và tăng cường tiếng Việt cho trẻ DTTS cấp mầm non, HS DTTS cấp tiểu học phù hợp với từng địa phương. Căn cứ vào thực tiễn địa phương, các Phòng GD&ĐT lựa chọn các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho HS DTTS theo công văn số 8114/BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2009 về việc nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho HS DTTS.

- Tăng cường tiếng Việt cho HS DTTS trong các hoạt động dạy tiếng Việt qua các môn học và hoạt động giáo dục; khuyến khích tổ chức các trò chơi học tập; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết như tranh hướng dẫn HS tập nói, bài hát hỗ trợ học tiếng Việt,...

- Tổ chức chương trình giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” cho HS DTTS cấp tiểu học để nâng cao tình yêu đối với tiếng Việt và kỹ năng sử dụng tiếng Việt của HS DTTS.

- Xây dựng và triển khai tốt các phương án dạy tiếng Việt cho HS DTTS.

2. 2. Dạy tiếng dân tộc

- Triển khai tổ chức dạy học tiếng dân tộc theo Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/07/2010 của Chính phủ Quy định việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở Giáo dục phổ thông và Trung tâm giáo dục thường xuyên.

- Bồi dưỡng tiếng dân tộc cho đội ngũ cán bộ quản lý để đảm bảo chỉ đạo đúng và sát việc dạy học tiếng dân tộc trong trường phổ thông.
- Tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng dạy học tiếng dân tộc: thi HS giỏi, GV giỏi; thi đồ dùng dạy học tự làm;...
- Hướng dẫn GV làm đồ dùng dạy học tiếng dân tộc từ nguyên vật liệu có sẵn ở địa phương.
- Thường xuyên kiểm tra, chỉ đạo việc dạy học tiếng dân tộc, đảm bảo học đúng, học đủ chương trình và sách giáo khoa đã được Bộ GD&ĐT ban hành; thiết lập hệ thống hồ sơ theo dõi, quản lý dạy học tiếng dân tộc.

III. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ GIÁO DỤC DÂN TỘC

1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

- Tổ chức, sắp xếp đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý trường PTDTNT huyện, liên xã phù hợp. Bổ sung giáo viên có trình độ chuyên môn giỏi, có tâm huyết với giáo dục dân tộc cho các trường PTDTNT.
- Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và cán bộ chuyên trách trong các trường PTDTNT về nghiệp vụ quản lý nội trú, đặc điểm tâm lý HSĐT, văn hoá dân tộc, về giáo dục môi trường, phòng chống HIV,...
- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với HS DTTS. Chấm dứt việc dạy học chủ yếu qua “đọc - chép”. Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý trường PTDTNT thực hiện một sáng kiến trong phương pháp dạy học và quản lý. Mỗi trường đều có kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học.
- Tổ chức hội nghị, hội thảo, hội thi về nghiên cứu, trao đổi sáng kiến kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá trong từng trường PTDTNT và từng địa phương. Tổ chức thao giảng, dự giờ thăm lớp trong trường PTDTNT và các trường phổ thông trên địa bàn.
- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý nhà trường. Tổ chức thi bài giảng điện tử trong các trường PTDTNT. Đảm bảo các cán bộ, giáo viên đều biết sử dụng các phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft Power Point, biết tra cứu thông tin trên mạng Internet để phục vụ công tác giảng dạy, biết sử dụng hộp thư điện tử. Khuyến khích cán bộ, giáo viên học tập nâng cao trình độ và nghiên cứu khoa học gắn với hoạt động dạy học và quản lý chuyên môn.

2. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

- Hoàn thiện hệ thống quản lý, chỉ đạo giáo dục dân tộc tại Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT các huyện, thành phố.
- Quản lý giáo dục ở vùng dân tộc theo những lĩnh vực giáo dục đặc trưng và theo từng dân tộc cụ thể. Thực hiện tốt công tác thông tin giữa Sở GD&ĐT và địa phương về giáo dục dân tộc, đảm bảo đáp ứng có chất lượng, kịp thời các văn bản chỉ đạo về giáo dục dân tộc.
- Tham mưu với UBND tỉnh thành lập trường PTDTNT Lạc Thủy. Tổ chức, quản lý các trường PTDTNT theo Quyết định số 49/2008/QĐ-BGD&ĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT và Thông tư số 06/2009/TT-BGD&ĐT ngày 31/3/2009 sửa đổi và

bổ sung Điều 10 và Điều 13 của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT.

- Tăng cường kiểm tra, chỉ đạo các trường PTDTNT trên các lĩnh vực: công tác dạy học, tổ chức nuôi dưỡng học sinh và thực hiện các chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và học sinh. Phát huy sáng kiến quản lý và dạy học trong trường PTDTNT.

- Các Phòng GDDT tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của địa phương đối với sự nghiệp phát triển giáo dục đào tạo ở vùng dân tộc. Từ đó, đề ra giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc. Làm tốt công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới sự nghiệp giáo dục ở vùng dân tộc.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Tích cực áp dụng hình thức phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan, các văn bản hướng dẫn, báo cáo và trao đổi công tác qua mạng Internet, E-mail. Các Phòng GDDT và các trường PTDTNT thường xuyên truy cập vào địa chỉ Website của Bộ, của ngành để nắm bắt thông tin của ngành nói chung và của giáo dục dân tộc nói riêng (tại các địa chỉ: www.moet.gov.vn; www.moet.edu.vn; www.hoabinh.edu.vn).

IV. THỰC HIỆN TỐT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI GIÁO DỤC DÂN TỘC

1. Công tác tuyển sinh vào các trường PTDTNT

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh lớp 6, lớp 10 ở các trường PTDTNT theo quy định của Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT (ban hành kèm theo Quyết định số 12/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/4/2006 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT) và Quy chế tổ chức và hoạt động của trường PTDTNT (ban hành kèm theo Quyết định số 49/2008/QĐ-BGDĐT ngày 25/8/2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Đảm bảo tuyển sinh đúng đối tượng, đúng quy mô, phù hợp với quy hoạch đào tạo cán bộ của địa phương, chú ý tăng chỉ tiêu tuyển sinh cho các dân tộc ít người ở vùng đặc biệt khó khăn. Thực hiện tốt các quy định hiện hành để tuyển chọn được những học sinh ưu tú nhất của các dân tộc thiểu số; đảm bảo tuyển 5 % học sinh người Kinh trong tổng số chỉ tiêu hàng năm vào học trong các trường PTDTNT.

2. Thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với HS dân tộc, nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục công tác ở vùng dân tộc

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh PTDTNT theo Quyết định số 82/2006/QĐ-TTg ngày 14/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 43/2007/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 02/5/2007 của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT, theo Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29/5/2009 của Bộ Tài chính và Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện hỗ trợ cho học sinh con hộ nghèo đi học tại các lớp mẫu giáo thôn bản và học sinh là con hộ nghèo đang theo học tại các trường phổ thông theo Quyết định số 112/2007/QĐ-TTG ngày 20/7/2007 của Chính phủ về Chính sách hỗ trợ các dịch vụ cải thiện nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao

nhận thức pháp luật thuộc chương trình 135 giai đoạn II, Quyết định số 101/2009/QĐ-TTg về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 112/2007/QĐ-TTg.

- Thực hiện chính sách cấp học bổng bằng 50% học bổng của HS dân tộc nội trú cho theo các Quyết định số 24, 25, 26, 27/2008/QĐ-TTg ngày 05/2/2008 cho học sinh DTTS là con em gia đình các dân tộc định cư lâu dài tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn hoặc vùng khác (nếu được UBND tỉnh quy định là vùng có nhu cầu tạo nguồn đào tạo cán bộ cho các dân tộc) đang học cấp THCS và THPT tại các trường công lập và bán công.

- Thực hiện Nghị định số 61/2006/NĐ-CP ngày 20/6/2006 của Chính phủ về chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục ở các trường chuyên biệt, ở vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn.

V. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 38/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng dân tộc và miền núi theo công văn số 5566/BGDDT-TCCB ngày 04-7-2005 của Bộ GDĐT. Triển khai bồi dưỡng tiếng dân tộc cho GV, trước hết là GV mầm non và tiểu học.

- Cung cấp đầy đủ danh sách, địa chỉ các trường, lớp trung học cơ sở, tiểu học, các trường PTDTNT ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định 975/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấp một số loại báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn về Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở GD&ĐT) trước ngày 05 tháng 9 năm 2010. Tổ chức sử dụng báo chí được cấp đúng mục đích, có hiệu quả.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Trên cơ sở hướng dẫn này, Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng các trường PTDTNT, Hiệu trưởng, Giám đốc các đơn vị trực thuộc lập kế hoạch cụ thể và chỉ đạo thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, cần báo cáo kịp thời đề Sở GD&ĐT (qua Văn phòng Sở) chỉ đạo và giải quyết./. *Đ*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ GD Dân tộc;
- Ban VHXXH&DT- HĐND tỉnh;
- GD, các phó GD;
- UBND các huyện, TP;
- Lưu: VT, VP, Website ngành, NTOanh (10).

